

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML23B2** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH02231** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Tin học**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2355202054006	Quách Trường	An	13/09/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
2	2355202054007	Nguyễn Tuấn	Duy	15/07/2008			7	10.0				8.8		8.9
3	2355202054008	Lâm Thành	Đạt	10/06/2008			7	7.0				0.0	0.0	2.8
4	2355202054009	Quang Hải	Đăng	30/08/2008			7	8.0				7.3		7.4
5	2355202054010	Trần Toàn	Đăng	20/10/2007			6	5.0				0.0	0.0	2.1
6	2355202054012	Nguyễn Minh	Hiếu	09/04/2008			6	6.0				6.3		6.2
7	2355202054013	Nguyễn Văn Trung	Hiếu	09/04/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
8	2355202054015	Nguyễn Nhật	Khánh	08/01/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
9	2355202054016	Trần Anh	Khoa	09/08/2008			6	7.0				6.0		6.3
10	2355202054017	Đoàn Chiu Giang	Kiệt	19/11/2008			8	7.0				5.5		6.2
11	2355202054019	Trần Trương Bảo	Long	24/12/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
12	2355202054020	Trần Văn	Luân	01/03/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
13	2355202054023	Nguyễn Hữu	Phúc	16/03/2008			8	8.0				8.0		8.0
14	2355202054024	Trịnh Vinh	Quang	18/11/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
15	2355202054026	Nguyễn Hồng	Quân	05/04/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
16	2355202054027	Lê Văn	Quý	25/01/2008			7	7.0				6.3		6.6
17	2355202054029	Đặng Lê Thế	Sang	28/03/2008			7	9.0				7.5		7.8
18	2355202054030	Đoàn Minh	Sáng	21/04/2007			6	7.0				0.0	0.0	2.7
19	2355202054031	Trần Tín	Sử	17/11/2008			9	9.0				8.8		8.9
20	2355202054032	Nguyễn Phát	Tài	21/06/2007			6	6.0				8.3		7.4
21	2355202054034	Nguyễn Quốc	Thái	05/09/2008			9	9.0				9.3		9.2
22	2355202054035	Nguyễn Quốc	Thái	29/06/2008			6	6.0				7.8		7.1
23	2355202054036	Phùng Thanh	Thái	14/12/2008			7	7.0				7.5		7.3
24	2355202054037	Trần Quốc	Thái	02/08/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
25	2355202054038	Bùi Tuấn	Thanh	15/01/2008			7	8.0				7.0		7.3
26	2355202054039	Ngô Hồ Phú	Thiện	12/11/2008			7	8.0				6.5		7.0

Châu Đốc, ngày 2 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lương Đức Nam